



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 488
Chủ nhật
Ngày 7 - 5 - 2017

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

THÁI BÌNH

chia lửa cùng Điện Biên đánh Pháp

(Xem trang 2)



Bộ đội ta cắm cờ trên nóc hầm tướng Dờ Cát.

Ảnh tư liệu

VŨ THƯ TÍCH TỰ RUỘNG ĐẤT Chính quyền quyết liệt - DÂN CÒN BẮN KHOĂN

(Xem trang 3)



Nông dân Vũ Thư tích tụ ruộng đất trồng cà rốt theo hướng hàng hóa.

“Giữ lửa” nghề chạm bạc



Trang 4

Giọng chèo nơi ngục tối



Trang 5

KỶ NIỆM 63 NĂM CHIẾN THẮNG ĐIỆN BIÊN PHỦ (7/5/1954 - 7/5/2017)

THÁI BÌNH *chia lửa* *cùng Điện Biên đánh Pháp*

■ **Thượng tá LƯU QUANG ĐIỀU**
Phó Hiệu trưởng Trường Quân sự tỉnh

Để phối hợp với chiến trường chính Điện Biên Phủ đánh Pháp trong 15 ngày đầu tháng 3/1954, quân dân Thái Bình đã đánh bại 2 cuộc càn quét lớn của Binh đoàn số 8 (GM8) địch càn vào khu du kích Vũ Tiên, Thư Trì, Kiến Xương. Lực lượng ta được trang bị vũ khí thô sơ như chông, mìn, cạm bẫy đã diệt và làm bị thương gần 100 tên, buộc chúng phải bỏ dở cuộc càn quét. Ngày 28/3/1954, Trung đoàn 64 Quân khu 3 được tăng cường cho Thái Bình, hỗ trợ lực lượng vũ trang bao vây bức hàng vị trí Mạ Đông (Ụ Cỏ Tiên - Duyên Hà) diệt đồn bốt địch ở Vũ Tiên.

Đầu tháng 4/1954, từ Điện Biên Phủ tin chiến thắng dội về dồn dập khắp nơi làm cho quân dân Thái Bình nức lòng phấn khởi, đẩy mạnh nhiệm vụ phối hợp với Điện Biên Phủ. Ngày 14/4/1954, Ban Thường vụ Tỉnh ủy họp ra Nghị quyết: Động viên toàn Đảng bộ, toàn quân, toàn dân trong tỉnh thi đua hoàn thành nhiệm vụ chi viện cho chiến dịch, tích cực phối hợp với Điện Biên Phủ. Thực hiện chủ trương của trên, quân dân ta đã tích cực tìm địch, nhằm vào những chỗ sơ hở của địch mà đánh.

Ngày 15/4/1954, Tiểu đoàn 53 tuy đã có lệnh bổ sung cho Quân khu nhưng vẫn hợp đồng với một trung đội của Trung đoàn 64 phục kích đánh một tiểu đoàn nguy đi càn trên đường 218 thuộc địa bàn xã Tô Công (Phụ Dực), diệt, làm bị thương và bắt sống gần 100 tên địch. Trước sự tiến công phục kích triệt đường giao thông và vây ép của ta, tại địa bàn này hạ tuần tháng 5 địch đã buộc phải rút chạy khỏi Trục Định (Phụ Dực) và các thôn Quan Đình, Bất Nạo (nay là xã An Mỹ). Quân và dân Thụy Anh diệt đồn Kha Lý, Văn Am (Thụy Anh) làm cho địch hoảng sợ rút chạy khỏi tuyến phòng thủ sông Hóa.

Ngày 14/4/1954, một đoàn xe của địch tiếp tế cho vị trí An Xá (Duyên Hà) bị bộ đội tỉnh, huyện và du kích địa phương phục kích phá hủy 7 xe, diệt, làm bị thương và bắt sống gần 100 tên. Bọn lính hộ tống đoàn xe tiếp tế đang ở Quỳnh Thọ sợ hãi cũng vội vã xin hàng. Bị đánh mạnh ở các nơi, quân đồn trú của địch ở Thái Bình liên tiếp kêu cứu khẩn cấp. Binh đoàn số 5 (GM5) phải vội vã từ Hữu Ngạn sang ứng cứu. Ngày 16/4, GM5 tiến sang càn quét Duyên Hà, bị Tiểu đoàn Đồng Mít (E64) cùng lực lượng vũ trang địa phương phục kích chặn đánh ở Thượng Ngạn, diệt, làm bị thương và bắt sống gần 300 tên. Cuộc chiến đấu diễn ra từ sáng đến tối, chúng phải dùng máy bay lên thẳng lên xuống nhiều lần để lấy xác và thương binh. Càn quét Duyên Hà xong chúng tiến đánh Tiên Hưng, Đông Quan, Vũ Tiên nhưng đến đâu chúng cũng bị quân dân ta đánh trả quyết liệt với tổng số 19 trận, buộc chúng phải bỏ dở cuộc càn quét.

Tháng 4/1954, tháng phối hợp cùng Điện Biên Phủ đánh Pháp, quân dân Thái Bình đã đánh 197 trận, diệt và làm bị thương gần 1.000 tên địch, phá hủy hàng chục xe cơ giới. Cùng với việc đẩy mạnh hoạt động đánh địch, Thái Bình đã bổ sung cho Quân khu Tiểu đoàn 53 bộ đội



Lực lượng vũ trang xã Nguyên Xá (Đông Hưng) họp bàn rút kinh nghiệm chiến đấu trong kháng chiến chống thực dân Pháp.

Ảnh tư liệu

tỉnh, giữ lại Đại đội 125 làm nòng cốt, rút gọn cơ quan, nhanh chóng xây dựng tiểu đoàn mới lấy phiên hiệu là Tiểu đoàn 54 thay thế. Từ tháng 2 - 5/1954, Thái Bình đã bổ sung cho bộ đội chủ lực gần 3.000 người và hàng nghìn dân công gánh gạo, tải thương vượt sông Hồng, sông Đáy đi phục vụ chiến dịch Điện Biên Phủ. Ủy ban Hành chính kháng chiến tỉnh đã nhận được hàng vạn lá thư, hàng chục nghìn gói vật phẩm gồm thuốc lá, thuốc lá, xà phòng, thuốc đánh răng, thuốc chữa bệnh, quần áo, hàng chục tấn quà để gửi tới chiến sĩ Điện Biên Phủ. Nhân dân Thái Bình nhiều nơi đã tích cực đấu tranh chống bắt lính. Tại An Tập và Tống Văn (Vũ Tiên), nhân dân đã lần xả xông vào đồn giằng co với địch, chặn đầu xe của địch chở thanh niên để đánh tháo cho anh em chạy thoát. Từ chủ trương trên, lực lượng vũ trang Thái Bình hoạt động mạnh trên đường 10, trọng điểm từ cầu Vật đến thị xã nhằm phá hệ thống chiếm đóng của địch trên đường 10 mở thông khu căn cứ du kích Nam, Bắc Thái Bình nắm thời cơ tiêu diệt địch trên đường chúng rút chạy, bộ đội chủ lực và lực lượng vũ trang tỉnh đã tìm mọi sơ hở của địch để đánh, ta tích cực hoạt động mạnh càng làm cho địch phải vội vã rút chạy. Trên đường 10, ngày 27 - 28/6, Tiểu đoàn 25 không quân có 25 xe cơ giới và máy bay, đại bác yểm trợ tiến từ thị xã về Dụ Đại, A Mễ, Đồng Cừ (Đông Quan) đón quân ở đây rút về Đông Các, bộ đội 64 huyện Đông Quan cùng du kích địa phương đã chặn đánh, diệt và làm bị thương hàng chục tên.

Tại thị xã, được sự chỉ đạo của tỉnh, các cơ sở của ta thời gian này tăng cường vận động nhân dân đấu tranh với địch, trong tháng 6 ngày nào cũng có từ 20 - 30 gia đình nguy quân đưa đơn lên tỉnh trưởng

đòi chông, con. Ngày 14/6, hơn 500 đồng bào nội ngoại thị xã kéo vào dinh tỉnh trưởng phản đối chống bắt lính, yêu cầu thả 97 thanh niên bị vây bắt ở phố An Tập, buộc chúng phải thả 94 người. Ngày 21/6, hơn 2.000 dân nội ngoại thị xã lại kéo vào dinh tỉnh trưởng đấu tranh đòi hòa bình, để xoa dịu bọn nguy quyền hứa sẽ xem xét và giải quyết, cuộc đấu tranh đã lôi cuốn được một số đông công chức nguy quyền và nguy quân tham gia.

Hạ tuần tháng 6/1954, thị xã Thái Bình thực sự náo động, nhiều gia đình công chức, các nhà buôn lớn tới tấp chuyển đi Nam Định, Hà Nội. Đồng bào lao động buôn bán nhỏ kéo nhau ra vùng tự do. Trong khi ấy lực lượng ta tích cực hoạt động binh vận, truyền đơn đã phát tán cho 90% binh lính và 80% số gia đình nguy quân vì vậy phong trào rã ngũ ngày càng mạnh mẽ, liên tục. Tại Tân Đệ, một đại đội nguy rã ngũ gần hết ở Thư Trì, có xã một ngày đón 70 hàng binh.

Cuối tháng 6/1954, Thái Bình nhận được điện của Bộ Tổng tư lệnh: địch sẽ rút khỏi Thái Bình và cả miền Nam đồng bằng Bắc Bộ. Lúc đó, Tỉnh ủy, Ủy ban tỉnh, Tỉnh đội và Ban Chỉ huy Trung đoàn 64 đã họp để điều động lực lượng bố trí đánh địch nhưng vẫn không kịp. Tình hình diễn biến quá nhanh, sáng ngày 30/6, quân địch ở cầu Nguyễn, Phong Lôi, Đông Các kéo nhau rút chạy về thị xã; quân địch ở thị xã cũng tiến ra đường 10 đón bọn rút chạy. Toán quân rút chạy lúc này tập trung ở Đông Các - Trục Nội gồm 7 đại đội, 40 xe cơ giới, 2 pháo 105 ly và nhiều quân trang, quân dụng, vũ khí, đạn dược. Trong khi địch rút chạy, số đông công nhân ở nội thị đã được giao nhiệm vụ từ trước sẽ ở lại bám cơ sở, bảo vệ các nhà máy. Sau khi địch rút, đêm ngày 30/6 anh em công nhân cùng tự

vệ nội thị du kích Trần Lâm, Tiên Phong đã làm nhiệm vụ canh gác bảo vệ các công sở, giữ gìn trật tự trị an, chuẩn bị cho việc tiếp quản. Sáng sớm ngày 1/7/1954, cờ đỏ sao vàng tung bay rực rỡ dưới nắng ban mai trên nóc dinh tỉnh trưởng nguy quyền. 9 giờ sáng ngày 1/7 các đơn vị bộ đội tỉnh, bộ đội huyện Kiến Xương, Đông Quan và bộ đội Trung đoàn 64 tiến vào tiếp quản thị xã Thái Bình. Địch rút chạy khỏi Thái Bình, quân dân trong tỉnh cùng bộ đội chủ lực Liên khu đã tiêu diệt 4 tiểu đoàn: 22, 28 (BVN) và 721, 50 (không quân), tiêu hao nặng và làm tan rã hoàn toàn lực lượng chiếm đóng của địch. Tổng số địch bị diệt, bị thương, bị tan rã gồm 4 tiểu đoàn, 13 đại đội thuộc nhiều binh chủng, bị phá hủy, phá hỏng 20 xe cơ giới. Ta thu được 7 xe vũ khí, khí tài, đạn dược đủ trang bị cho một trung đoàn mạnh cùng hàng trăm tấn quân trang, quân dụng khác.

Trong 9 tháng cuối phối hợp với chiến dịch Điện Biên Phủ đánh địch rút chạy, giải phóng Thái Bình, quân dân ta đã tiêu diệt và bức hàng 40 đồn địch; diệt, làm bị thương, bắt sống và làm tan rã hơn 4.500 tên địch. Vũ khí thu được đủ trang bị cho 2 trung đoàn mạnh. Thắng lợi của Thái Bình đã đóng góp một phần vào thắng lợi chung của cả nước, tạo nên chiến thắng Điện Biên Phủ và đấu tranh ngoại giao tại hội nghị Giơnevơ.

Ngày 20/7/1954, Hiệp định Giơnevơ được ký kết, hòa bình lập lại ở Đông Dương. Thái Bình được giải phóng, cùng với cả nước, quân dân Thái Bình nâng cao cảnh giác cách mạng, thi hành nghiêm chỉnh Hiệp định Giơnevơ, chống âm mưu của đế quốc cường ép đồng bào di cư đồng thời khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương sau chiến tranh, tích cực lao động sản xuất xây dựng cuộc sống mới.



VŨ THƯ TÍCH TỤ RUỘNG ĐẤT Chính quyền quyết liệt - DÂN CÒN BĂN KHOĂN

(Tiếp theo và hết)

■ QUỲNH LƯU

Trong điều kiện sản xuất nhỏ lẻ, manh mún hiện nay thì tích tụ ruộng đất để sản xuất nông nghiệp theo hướng quy mô, hiện đại là hướng đi tất yếu. Tuy nhiên, bên cạnh những lợi ích lớn, thì tích tụ ruộng đất đã và đang đặt ra những khó khăn, thách thức.

Gỡ khó khi triển khai

Hàng chục năm nay, vợ chồng ông Hà Văn Hòa ở thôn Thanh Bản 2, xã Xuân Hòa chỉ biết nghề làm ruộng. Gia đình ông cấy gần 1 mẫu ruộng mỗi vụ, kết hợp nuôi vài ba con bò, lợn, tuy không giàu nhưng cũng đủ chi tiêu, sinh hoạt và nuôi con ăn học. Nghe thôn, xã tuyên truyền về chủ trương tích tụ ruộng đất, dự kiến cho doanh nghiệp thuê, ông bà Hòa rất lo lắng. Nếu cho thuê ruộng, ông bà chưa biết làm gì để có thu nhập trong khi cả hai người đều ngoài 50 tuổi. Vương mặc này khiến ông bà chưa đồng ý tham gia tích tụ ruộng đất.

Do thiếu nguồn nhân lực, gia đình bà Lê Thị Lan ở thôn Nhân Bình, xã Vũ Văn đã cho họ hàng mượn ruộng sản xuất từ mấy năm nay. Bà Lan cho biết: Xã, thôn triển khai tích tụ ruộng đất, bà rất ủng hộ, nhưng đồng thời cũng e ngại sau tích tụ, doanh nghiệp ký hợp đồng thuê đất tới hàng chục năm trong khi đất ruộng của gia đình bà và các hộ dân ở đây đều chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bà băn khoăn sau này liệu gia đình có mất ruộng...

Đây chỉ là hai trong số nhiều vương mặc mà huyện Vũ Thư gặp phải khi tuyên truyền, vận động người dân tham gia tích tụ ruộng đất. Ông Lại Trường Sơn, Phó Chủ tịch UBND huyện cho biết: Vũ Thư là huyện sớm thu hút được Tập đoàn TH và một số doanh nghiệp đầu tư trên lĩnh vực nông nghiệp với các dự án trồng dưa, rau, củ sạch, trồng lúa, tổng diện tích ước tính hơn 1.000ha. Thực hiện chủ trương của tỉnh, huyện chỉ đạo các xã chưa có doanh nghiệp đầu tư thì chỉ thực hiện việc quy hoạch ruộng đất, ngược lại các địa phương đã thu hút được doanh nghiệp

Kỳ 4: Chủ động gỡ khó



Nhờ tích tụ ruộng đất, cánh đồng bãi xã Vũ Văn đã được chuyển đổi sang trồng các loại cây cho hiệu quả kinh tế cao hơn cây lạc, ngô trước đó.

đầu tư thuê đất tập trung triển khai quyết liệt công tác tích tụ. Qua khảo sát, do chủ trương và cách làm đều còn rất mới nên một bộ phận cán bộ, đảng viên, nông dân vẫn còn tư tưởng băn khoăn, lo lắng về tình trạng thất nghiệp, thiếu lương thực, mất đất, phá vỡ mặt bằng đồng ruộng sau khi thực hiện tích tụ. Ngoài tư tưởng chưa đồng thuận, một số hộ yêu cầu doanh nghiệp thuê đất phải trực tiếp bàn bạc, thảo luận với nông dân về giá thuê đất để phù hợp với điều kiện ruộng đất ở mỗi địa bàn. Bên cạnh đó, một số cán bộ HTXNN băn khoăn tích tụ ruộng đất sẽ phần nào ảnh hưởng đến công tác điều hành của HTX. Hiện nay, hầu hết các địa phương chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho hộ dân, ảnh hưởng tâm lý bà con và gây khó khăn cho việc tích tụ; kinh phí thực hiện, triển khai việc tích tụ ruộng đất khó khăn.

Nắm bắt được những khó khăn, vương mặc này, Ban Chỉ đạo tích tụ ruộng đất

huyện Vũ Thư đã có chỉ đạo cụ thể, tháo gỡ từng nút thắt. Trong đó, những vấn đề liên quan đến chủ trương, cơ chế, chính sách, huyện sẽ chịu trách nhiệm triển khai, chỉ đạo, còn lại các địa phương từ xã, đến thôn phải bảo đảm các phần việc liên quan tích tụ ruộng đất tại địa phương. Với mỗi vương mặc, huyện chỉ đạo các địa phương bám sát nhưng đồng thời cũng vận dụng linh hoạt các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện để triển khai thực hiện đúng nhằm tạo hành lang thuận lợi cho các địa phương triển khai tích tụ ruộng đất.

Tuy nhiên, trên thực tế, còn nhiều khó khăn chưa thể giải quyết sớm như: vấn đề giải quyết số lượng lớn lao động nông thôn sau tích tụ ruộng đất, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho hàng nghìn hộ dân, việc tuân thủ hợp đồng của doanh nghiệp, việc điều hành của HTXNN sau tích tụ ruộng đất...

Lường trước khó khăn để hạn chế rủi ro

Như chúng tôi đã phản ánh ở kỳ 3 về tình trạng sản xuất không hiệu quả sau tích tụ ruộng đất của Công ty TNHH Một thành viên Chăn nuôi Việt Hùng (thuộc Tập đoàn Hòa Phát) dẫn đến bỏ ruộng hoang và có khả năng phá vỡ hợp đồng thuê đất với nông dân. Đây là trường hợp điển hình để huyện Vũ Thư lường trước những khó khăn sau khi triển khai tích tụ ruộng đất trên phạm vi rộng hơn trong thời gian tới. Ông Trần Văn Hưng, Trưởng phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện bày tỏ: Thực tế sản xuất nông nghiệp hiện nay luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro, vì vậy, việc doanh nghiệp sản xuất không hiệu quả sau tích tụ ruộng đất hoàn toàn có thể xảy ra. Thậm chí khi doanh nghiệp triển khai sản xuất rồi, vấn đề doanh nghiệp có tuân thủ hợp đồng về thời hạn thuê đất, mức giá, bảo đảm giữ ổn định mặt bằng đồng ruộng... cũng là những yếu tố mà cấp ủy, chính quyền cần lường trước.

Để hạn chế tối đa rủi ro, thiệt hại về sau, huyện Vũ Thư yêu cầu các địa phương triển khai tích tụ ruộng đất theo hướng “chậm mà chắc”, tránh tình trạng tích tụ tràn lan, kêu gọi đầu tư ồ ạt nhưng hiệu quả kém. Để chặt chẽ hơn trong việc thiết lập các văn bản mang tính pháp lý, tránh rủi ro sau này cho nông dân, huyện yêu cầu các chủ tịch hội đồng quản trị HTXNN là chủ thể đại diện cho nông dân ký hợp đồng cho thuê đất với doanh nghiệp ngay từ ban đầu khi ký kết hợp đồng phải quy định chặt chẽ, đầy đủ, chi tiết về thời hạn thuê đất, cách thanh toán, quy định về mặt bằng đồng ruộng... Chính quyền các địa phương có trách nhiệm xác nhận hợp đồng thuê đất theo hướng dẫn của huyện. Sau khi các cá nhân, doanh nghiệp hoàn thành tích tụ đi vào sản xuất, huyện sẽ chỉ đạo cấp ủy, chính quyền các xã và nông dân tạo điều kiện thuận lợi về nguồn nhân lực, giao thông, thủy lợi, an ninh trật tự để doanh nghiệp sản xuất hiệu quả. Lường trước những rủi ro và chủ động triển khai sớm nhiều giải pháp, huyện Vũ Thư nỗ lực bảo đảm quyền lợi cho cả người dân và các tập thể, cá nhân khi thực hiện tích tụ ruộng đất.

Mặc dù còn nhiều khó khăn đặt ra trước và sau hoàn thành tích tụ ruộng đất, tuy nhiên, với sự vào cuộc đồng bộ, quyết liệt của cả hệ thống chính trị, đồng thuận hưởng ứng của người dân, Vũ Thư quyết tâm đạt mục tiêu đến năm 2020 định hướng đến năm 2030 sẽ thu hút các tập thể, cá nhân, doanh nghiệp, tích tụ thành công từ 2.000 - 2.500ha đất nông nghiệp, tạo điều kiện phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa, hiện đại, quy mô lớn.



Cánh đồng màu nhờ tích tụ ruộng đất của nông dân xã Việt Hùng.

“Giữ lửa” nghề chạm bạc

■ ANH TÚ

Về làng nghề chạm bạc Đồng Xâm (xã Hồng Thái, huyện Kiến Xương) vào dịp lễ hội truyền thống đầu tháng 4 âm lịch hàng năm, du khách không chỉ được tham gia vào hội thi bơi chải đã góp phần làm nên nét đặc sắc của lễ hội nơi đây mà còn được chiêm ngưỡng, lựa chọn nhiều sản phẩm được chế tác tinh xảo và trò chuyện cùng những nghệ nhân đã gắn bó cả cuộc đời với việc gìn giữ, bảo lưu và trao truyền nghề chạm bạc.



Phát triển từ nghề truyền thống

Trở về từ quận Thanh Trì, thành phố Hà Nội cùng gia đình và cả những người bạn chưa một lần về thăm quê lúa, bà Triệu Thị Thanh Mai hào hứng chia sẻ: Nhờ nghề chạm bạc của quê hương Hồng Thái (Kiến Xương) mà các con, các cháu của bà nay đều có cuộc sống sung túc, đủ đầy nơi đất khách, quê người. Bởi vậy mà cứ đến dịp lễ hội truyền thống, bà Mai cùng các con lại về tổ nghề chạm bạc Nguyễn Kim Lâu và đem sản phẩm bày cáo yết tổ nghề. Xa quê hương mang theo cả nghề chạm bạc truyền thống, tình yêu với tiếng đục, tiếng hàn, với những hoa văn tinh xảo được chạm khắc từ đôi bàn tay khéo léo vẫn luôn được trao truyền qua bao thế hệ của những người con quê hương Đồng Xâm, để rồi nhiều sản phẩm của làng chạm bạc đã trở nên nổi danh với mọi miền Tổ quốc và được xuất đi nhiều quốc gia trên thế giới.

Cả cuộc đời gắn bó với nghề chạm bạc, đến nay đã ngoài tuổi 80 nhưng nghệ nhân ưu tú Nguyễn Văn Ngoan, Chủ tịch Hiệp hội làng nghề Đồng Xâm vẫn luôn đau đầu với việc gìn giữ, phát huy, cùng với đó là trao truyền đến thế hệ trẻ tình yêu, niềm tự hào với nghề truyền thống. Mỗi dịp lễ hội Đồng Xâm, dù tuổi đã cao, cùng các con cháu của làng nghề, ông vẫn nhiệt tình giới thiệu với du khách thập phương về quá trình chế tác, nét độc đáo và ý nghĩa nhiều sản phẩm được chạm khắc tỉ mỉ, ẩn chứa tình yêu, bao tâm huyết của nghệ nhân quê hương mình. Ông Ngoan tâm sự: Dù nền kinh tế thị trường cạnh tranh khắc nghiệt nhưng đến nay trải qua bao thăng trầm, làng nghề chạm bạc Đồng Xâm có hơn 150 cơ sở sản xuất với trên 2.500 lao động thủ công chạm bạc, đồng tại địa phương và 900 lao động ngoài xã. Nhờ nghề chạm bạc mà hiện nay, số hộ nghèo của xã Hồng Thái chỉ còn dưới 2%.



Sản phẩm chạm đồng, chạm bạc luôn thể hiện sự khéo léo, tỉ mỉ của người thợ Đồng Xâm.

Dù không phát triển mạnh như thời kỳ hoàng kim của nghề chạm bạc Đồng Xâm là những năm cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, nhưng tới nay, nghề chạm bạc vẫn là niềm tự hào, được những người dân quê hương Hồng Thái và nhiều xã lân cận gìn giữ, phát huy. Doanh thu từ hoạt động làng nghề ngày càng tăng. Điều đặc biệt, cả nước chỉ có 20 nghệ nhân ưu tú cấp Nhà nước thì riêng làng nghề chạm bạc Đồng Xâm có 2 nghệ nhân.

Gìn giữ nét văn hóa dân gian

Đến nay, làng nghề chạm bạc Đồng Xâm đã trải qua quãng thời gian hình thành và phát triển gần 600 năm. Người làng Đồng Xâm còn lưu giữ nhiều sản phẩm thể hiện tài năng, trí tuệ và sự khéo léo của những người thợ lớp trước như: bộ lưu đỉnh bằng bạc, tranh xuân hạ thu đông, tranh tứ bình, tứ quý... Xưa nay, thợ làng nghề Đồng Xâm vẫn luôn được đánh giá khéo tay, sản phẩm làm ra có dáng thanh thoát, chạm trổ tinh xảo, đường ve nét chuốt chuẩn mực đến từng chi tiết nhỏ.

Về làng nghề Đồng Xâm vào bất cứ dịp nào trong năm, du khách cũng dễ dàng được theo dõi quá trình kỳ công làm nên

sản phẩm bởi những người thợ vẫn ngày ngày cần cù, tỉ mỉ chạm, khắc từng hoa văn trang trí bằng những công cụ thô sơ như dùi, đỉnh, búa... Để làm nên một sản phẩm chạm đồng, chạm bạc thì công đoạn chạm đòi hỏi sự tập trung, khéo léo và dành nhiều thời gian nhất, bởi chỉ cần sai sót một chi tiết nhỏ là sản phẩm coi như đã bỏ đi hoặc phải làm lại từ đầu. Các sản phẩm của Đồng Xâm ngày nay xoay quanh chất liệu đồng rồi mạ bạc sáng ươm nhìn và giá cả phải chăng. Không chỉ vậy, nhiều sản phẩm được làm bằng gốm, sứ, thủy tinh,... và chỉ sử dụng đồng, bạc làm họa tiết trang trí, tạo nên điểm nhấn.

Tuy nhiên, hiện nay vẫn luôn tồn tại những khó khăn cho làng nghề đã hình thành và phát triển từ 600 năm qua. Do làng nghề Đồng Xâm hoạt động trong khu dân cư nên cuộc sống của người dân không tránh khỏi bị ảnh hưởng bởi ô nhiễm. Đầu ra cho sản phẩm của làng nghề cũng gặp nhiều khó khăn, nhiều cơ sở sản xuất phải bán sản phẩm cho thương lái khiến cho giá bị đội lên cao gấp 2, gấp 3 lần khi đến được tay người tiêu dùng. Điều khiến nhiều nghệ nhân trăn trở, đó là con cháu trong làng nghề chỉ chú trọng phát triển kinh tế gia đình

Nghệ nhân Nguyễn Văn Ngoan, Chủ tịch Hiệp hội làng nghề Đồng Xâm



Làng nghề Đồng Xâm xưa có sắc vua ban, nay được Hiệp hội làng nghề Việt Nam cấp bằng công nhận làng nghề tiêu biểu. Bởi vậy, là nghệ nhân ưu tú cấp Nhà

nước của làng nghề, tôi cảm thấy dù tuổi đã cao nhưng mình cần cố gắng hơn nữa trao truyền đến thế hệ con cháu của làng không chỉ nghề truyền thống mà cùng với đó còn là niềm vinh dự, tự hào với truyền thống quê hương. Hy vọng trong thời gian tới, khi làng nghề có trung tâm trưng bày sản phẩm tập trung thì sẽ thu hút nhiều du khách đến tham quan, chiêm ngưỡng sản phẩm làng nghề hơn.

Bà Tạ Thị Tươi, cơ sở sản xuất Tạ Thái Ủy, xã Hồng Thái, huyện Kiến Xương



Lễ hội năm nay, được cùng các nghệ nhân của làng nghề giới thiệu với du khách thập phương về quá trình chế tác, nét độc đáo và ý nghĩa nhiều sản phẩm được chạm

khắc tỉ mỉ của chính quê hương mình, tôi cảm thấy vô cùng vinh dự, tự hào. Thế hệ chúng tôi sinh ra, lớn lên và trưởng thành cùng với sự phát triển của làng nghề, cả cuộc đời gắn bó với nghề chạm bạc chỉ mong muốn nghề truyền thống của quê hương ngày càng phát triển, ngày càng đến được với nhiều người tiêu dùng không chỉ trên mọi miền Tổ quốc mà còn sang cả các nước khác.

Bà Hoàng Thị Dừa, quận Thanh Trì, thành phố Hà Nội



Thường sử dụng sản phẩm của làng nghề Đồng Xâm nhưng dịp lễ hội năm nay là lần đầu tiên tôi đến đây cùng những người con quê hương Hồng Thái hiện

đang sinh sống và kinh doanh sản phẩm chạm bạc, đồng tại thành phố Hà Nội. Trong các ngày lễ hội, ngoài việc được xem bơi chải rất đông vui, tấp nập, đứng với phong tục cổ truyền, tôi còn được tham quan nhiều cơ sở sản xuất và hiểu được quá trình làm nên một sản phẩm qua những công đoạn vô cùng kỳ công.



mà ít chú trọng xây dựng kinh tế tập thể, việc tạo dựng, bảo tồn thương hiệu, uy tín làng nghề chưa được quan tâm, phát triển đúng mức. Ngoài ra, không kể đến, đó là việc thiếu nguồn vốn cho sản xuất, việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn hạn chế, việc đào tạo nghề cần được thực hiện đồng bộ hơn,...

Bởi vậy, về hướng phát triển của làng nghề chạm bạc Đồng Xâm, ông Nguyễn Thế Hoan, Chủ tịch UBND xã Hồng Thái chia sẻ: Trong thời gian tới, hình thành vùng sản xuất tập trung tránh xa khu dân cư là điều vô cùng cần thiết, sẽ giải quyết những khó khăn của làng nghề và các nghệ nhân cũng hy vọng rằng hướng đi mới sẽ góp phần khẳng định chất lượng sản phẩm, uy tín làng nghề đã gìn giữ và phát triển hàng trăm năm qua.

GIONG CHÈO NƠI NGỤC TỐI

■ QUANG VIỆN

Những ngày đầu tháng 5, được sự giúp đỡ của các đồng nghiệp Báo Sơn La, đoàn công tác của Báo Thái Bình đã đến thăm di tích lịch sử quốc gia đặc biệt nhà tù Sơn La, công trình do thực dân Pháp dựng lên nhằm giam cầm, tra tấn những chiến sĩ cộng sản kiên trung và người yêu nước để thủ tiêu ý chí đấu tranh giành độc lập dân tộc. Trong số những tù nhân người Thái Bình bị bắt giam tại đây có chí sĩ, nghệ sĩ Nguyễn Thúc Khiêm (1870 - 1943) cùng hai người con trai. Cũng như bao tù nhân khác, Nguyễn Thúc Khiêm bị giam cầm ngục tối và bị tra tấn cực hình. Không lay chuyển được ông, thực dân Pháp quay sang mua chuộc, dụ dỗ ông “cải tà, quy chính” tố cộng nhưng ông chẳng những không lung lạc ý chí một lòng đấu tranh giải phóng dân tộc mà còn sẵn sàng chọn cái chết vinh quang thay vì sống đời nô lệ!

Nguyễn Thúc Khiêm, tự Ngọc Liên, vì đồ tú tài nên thường gọi Tú Khiêm. Cùng với tên họ trên một số tác phẩm còn thấy ông ghi Hoàng Sơn Tú tài hàn lâm Nguyễn Thúc Khiêm. Ông sinh tại làng Hoàng Nông, tổng Canh Nông, huyện Diên Hà (nay là thôn Hoàng Nông, xã Điệp Nông, huyện Hưng Hà) trong một gia đình có truyền thống yêu nước, hiếu học. Truyền thống ấy còn lưu truyền trong dân gian câu ca:

Thứ nhất Đế Hiền Quang Lang
Thứ nhì Bang Tồn ở làng Hoàng Nông

Thân phụ Tú Khiêm là Nguyễn Đình Tồn (tự là Bang Tồn) giỏi cả văn lẫn võ, năm Tự Đức thứ 10 (1856) tự nguyện đầu quân giữ chức võ quan nhỏ ở quân thứ Bình Định rồi sang Phú Yên, do lập công lớn được triều đình thăng chức Bang biện ở kinh thành Huế nên gọi là Bang Tồn. Thực dân Pháp xâm chiếm nước ta, triều đình nhà Nguyễn nhu nhược đầu hàng, Bang Tồn không chịu cúi đầu làm tay sai cho giặc liên rũ bỏ áo quan về quê chống Pháp. Nghĩa quân Bang Tồn hoạt động rộng khắp gây cho thực dân Pháp rất nhiều tổn thất. Theo nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Phạm Minh Đức và các nguồn sử liệu thì nghĩa quân Bang Tồn có hàng nghìn người, trong đó có bảy anh em Bang Tồn (bốn trai, ba gái) trai thì lo cầm quân đánh giặc, gái thì lo đốc thúc binh lương. Năm 1886, trong một trận phục kích đánh tàu chiến của giặc trên sông Hồng (giữa xã Hồng An và xã Minh Tân, huyện Hưng Hà) nghĩa quân Bang Tồn bị tổn thất nặng nề. Bang Tồn và một số nghĩa sĩ hy sinh (nay tại xã Hồng An vẫn còn miếu thờ Bang Tồn và khu mộ các nghĩa sĩ). Sau trận đánh, số nghĩa sĩ còn lại vượt sông Hồng gia nhập phong trào chống Pháp ở Hưng Yên, Hà Nội. Các đốc hương (chị, em gái Bang Tồn) người bỏ đi tu, người đi lấy chồng trong đó đốc hương Nguyễn Khánh Thực đổi tên là Nguyễn Thị Tảo kết duyên với nghĩa sĩ cần vương Nguyễn Lương Côn (người Hải Dương) sinh ra Nguyễn Lương Thiện (Khóa Thiện) là thân phụ của cố Phó Chủ tịch nước Nguyễn Lương Bằng (cũng là tù nhân nhà tù Sơn La). Nguyễn Thúc Khiêm sớm tiếp thu được truyền thống hiếu học, yêu nước truyền từ người cha nên ngay khi mới tuổi trưởng thành Nguyễn Thúc Khiêm đã tiên phong tham gia phong trào “chấn hưng dân trí” ở Hà Nội, sáng tác thơ văn và đặc biệt ông hát chèo rất hay và là tác giả của nhiều vở chèo chấn hưng nền nghệ thuật dân tộc và tuyên truyền chủ nghĩa yêu nước.

Cao trào Xô Viết - Nghệ Tĩnh và “Tiếng trống năm 30” của nông dân Tiền Hải đã khiến thực dân Pháp thực hiện chính sách



Di tích nhà tù Sơn La.

khủng bố trắng đàn áp dã man phong trào cách mạng do Đảng cộng sản lãnh đạo. Chúng tăng cường bắt bớ những người có tư tưởng chống đối cái gọi là “chính phủ bảo hộ”, Nguyễn Thúc Khiêm bị bắt giam vì tội viết nhiều vở chèo tuyên truyền chống thực dân Pháp. Sau đó, thực dân Pháp cấm ông sáng tác chèo, buộc ông phải rời khỏi Hà Nội về quê và chịu sự quản thúc của chính quyền thực dân vì: “Lão trùm chèo Lý Nghị (tức Nguyễn Đình Nghị), lão soạn giả Nguyễn Thúc Khiêm nghe cộng sản xúi giục viết những vở chèo hô hào chống chính phủ bảo hộ”. Về lại quê nhà, bị quản thúc ngặt nghèo nhưng Nguyễn Thúc Khiêm vẫn lấy những làn điệu chèo đã ngấm vào huyết quản của người dân Thái Bình làm vũ khí, tiếp tục sáng tác những vở chèo với nội dung đả kích bọn viết gian tay sai, bán nước và hô hào chống thực dân Pháp xâm lược, ông lại bị bắt lần thứ hai. Lần này, thực dân Pháp khép ông vào tội “chống chính phủ bảo hộ”, kết án tù chung thân, đưa ông lên giam ở nhà tù Hỏa Lò (Hà Nội) rồi đây lên nhà tù Sơn La.

Hai người con của Tú Khiêm cũng theo cha chống Pháp liên bị thực dân Pháp bắt giam. Người con đầu là Nguyễn Bạch Nhất, thường gọi Bạch Cả, người con thứ ba là Nguyễn Bạch Tam, thường gọi Bạch Tam, cả ba bố con đều bị khép tội “chống chính phủ bảo hộ” và là tù chính trị bị đày lên Sơn La. Bạch Cả, Bạch Tam đã được tuyên truyền giác ngộ, được

kết nạp là đảng viên Đảng cộng sản ngay trong ngục tù Sơn La, nhờ biết nghề cơ khí, Bạch Nhất và Bạch Tam được bọn cai ngục cho ra làm ở lò rèn. Lợi dụng cơ hội đó tổ chức đảng nhà tù đã giao cho Bạch Nhất và Bạch Tam tự tạo vũ khí để giúp tù chính trị vượt ngục tự vệ, nhờ đó một số đồng chí ta đã trốn thoát trở về hoạt động cách mạng. Nguyễn Thúc Khiêm bị giam chung với những tù nhân mang “số đỏ” (ký hiệu người tù mang hai án chung thân), trong ngục tối Nguyễn Thúc Khiêm vẫn hát chèo, ngâm thơ nên được các tù nhân kính nể không những tuổi cao, có học vấn mà còn có lòng yêu nước căm thù giặc sâu sắc, hơn nữa các tù nhân đều biết cả ba bố con ông bị tù vì tội chống thực dân Pháp.

Năm 1943, phong trào đấu tranh đòi thả tù chính trị lan rộng thành cao trào, thực dân Pháp phải nhượng bộ, Nguyễn Thúc Khiêm được “ân xá” nhưng trước lúc trả tự do cho ông chúa ngục Sơn La bắt ông viết cam kết: “được ân xá về bản quán xin cải tà phục thiện, không lập bè đảng, hội kín chống chính phủ bảo hộ”. Ông trừng mắt: “Ta thà chết chứ không chịu làm nô lệ”. Nói rồi, ông bẻ gãy bút, xé giấy, quăng xuống đất. Chúa ngục sa sầm mặt, chưa kịp phản ứng thì ông đã tuần tiết. Hai người con của ông là Bạch Nhất và Bạch Tam ở tù đến Cách mạng Tháng Tám 1945. Ra tù, hai ông gia nhập quân ngũ tham gia kháng chiến chống Pháp cho đến ngày giải phóng Điện Biên.

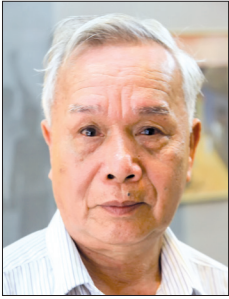
Ông Trần Duy Mạc, Bí thư Đảng ủy xã Điệp Nông, huyện Hưng Hà



Hoàng Sơn Tú tài hàn lâm Nguyễn Thúc Khiêm là người con quê hương Điệp Nông, ông là người có công cải cách và làm sống lại nghệ thuật chèo của dân tộc, chúng tôi rất

tự hào khi biết ông là tù chính trị từng lưu đày ở ngục tù Sơn La cùng hai người con trai và ông lại là tác giả của nhiều vở chèo tuyên truyền chống thực dân Pháp xâm lược như nhà nghiên cứu Lê Thanh Hiền (Nhà hát Chèo Việt Nam) đã từng nhận xét: “Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, chúng ta có hàng trăm kịch bản, hàng trăm làn điệu, mấy chục bản trò nhưng công trình nghiên cứu nghiêm túc về sân khấu dân tộc thì mới thấy có một công trình của Nguyễn Thúc Khiêm”. Ông đã được truy tặng danh hiệu liệt sĩ năm 2006 và đến tháng 8/2016 ông được công nhận là người hoạt động cách mạng trước ngày 1/1/1945.

Ông Lê Anh Thuyên, xã Lưu Hòa, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội



Lần đầu tiên tôi đến thăm nhà tù Sơn La để tìm hiểu sâu hơn về truyền thống đấu tranh bất khuất của các chiến sĩ cộng sản Việt Nam giai đoạn 1930 - 1945, được

tận mắt chứng kiến nơi giam cầm, dọa dẫm tù nhân nhằm thủ tiêu ý chí đấu tranh giành độc lập dân tộc của những chiến sĩ cộng sản và người yêu nước. Tôi rất cảm động và khâm phục ý chí thà chết chứ không chịu làm nô lệ của chí sĩ Nguyễn Thúc Khiêm. Nhà tù Sơn La là chứng tích tố cáo tội ác của thực dân Pháp đối với các chiến sĩ cộng sản và chí sĩ yêu nước, đồng thời cũng là nơi nuôi dưỡng ý chí đấu tranh giành độc lập dân tộc trong đó có ba bố con chí sĩ Nguyễn Thúc Khiêm.

Chị Lò Thị Tuyết, hướng dẫn viên di tích lịch sử quốc gia đặc biệt nhà tù Sơn La



Đã có hàng triệu du khách trong và ngoài nước đến thăm di tích quốc gia đặc biệt nhà tù Sơn La và mỗi lần làm hướng dẫn viên cho du khách tôi không khỏi xúc động trước những tấm gương chiến đấu quật cường với thực dân Pháp tại nơi ngục tù. Tôi đã từng đọc về tiểu sử chí sĩ Nguyễn Thúc Khiêm và vô cùng ngưỡng mộ ba cha con chí sĩ Nguyễn Thúc Khiêm cùng bị giam trong ngục tù Sơn La vì tội “chống chính phủ bảo hộ”. Đó mãi là tấm gương sáng về tinh thần đấu tranh đến cùng giải phóng dân tộc, lưu danh sử sách!

Trường Sa KHÚC TRẮNG CÀ

■ KHẮC DUẤN

Bài 6: Nhớ nhà đèn Tiên Nữ



Nếu ai đã từng một lần đến nhà đèn Tiên Nữ, Trường Sa hẳn sẽ không thể nào quên hình ảnh cột mốc chủ quyền cực Đông của Tổ quốc và luôn luôn nhớ những người con quê hương ngày đêm canh gác cho ngọn đèn không bao giờ tắt giữa biển cả bao la.

Mùa biển động, chúng tôi ra Trường Sa. Những con sóng bạc đầu cứ chồm chồm như muốn nhấn chìm con tàu của đoàn công tác Lữ đoàn 146 chở bộ đội, thực phẩm và quà tết ra cho các đảo xa. Từ quân cảng Cam Ranh (Khánh Hòa), sau 7 ngày vượt qua sóng dữ, chúng tôi có mặt ở đảo Tiên Nữ, nơi hải đảo xa xôi nhất

của quần đảo Trường Sa. Từ đảo chìm, nhìn về phía Đông Bắc, nhà đèn Tiên Nữ hiện lên như một cây tre mọc thẳng đứng trên bốn bề sóng nước.

Anh Bùi Văn Sơn, Trạm trưởng Trạm hải đăng Tiên Nữ, Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải biển Đông và hải đảo cho biết: Nhà đèn này được xây mới năm 2000 có chiều cao 27m. Bóng đèn trên đỉnh tháp có cấu tạo như một thấu kính quay, bao gồm dây tóc, bóng đèn, hệ thống đỡ, pha quay, thấu kính, lồng đèn. Ngọn đèn hải đăng ở đây có thể chiếu xa được 15 hải lý. Để giúp tàu thuyền trong nước và quốc tế hoạt động trong vùng biển Trường Sa

định hướng và xác định vị trí của mình, thường ngày, hải đăng phát sáng khoảng 12 tiếng, từ 17 giờ 30 phút hôm trước đến 5 giờ 30 phút ngày hôm sau.

Nói thì đơn giản vậy nhưng để ngọn hải đăng luôn thấp sáng trên biển trong điều kiện thời tiết khắc nghiệt, ngoài được đào tạo cơ bản nghiệp vụ về máy, về đèn, mỗi cán bộ, nhân viên còn phải được trang bị các kỹ năng khác như học cách sơ, cấp cứu người khi bị ngã, bị chuột rút khi ở dưới nước, cách chống say nắng, say sóng và kỹ năng phối hợp với đơn vị hải quân tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ trên biển... Anh Trịnh Văn Nguyên, cán bộ

nhà đèn chia sẻ: Do hơi nước biển có độ mặn cao ngày đêm thổi ràn rạt vào nên anh em chúng tôi phải chăm sóc đèn như những bà bảo mẫu chăm sóc con nhỏ. Người lau chùi, bảo quản, người bảo dưỡng chu đáo, tỷ mỉ từng chi tiết của hệ thống đèn để chống xuống cấp, hỏng hóc.

Trong khuôn viên tổng diện tích sàn 50m², năm anh em cán bộ, nhân viên nhà đèn Tiên Nữ ngoài giờ trực gác đèn chỉ còn biết chơi đùa với sóng nước, bầu bạn với các con vật nuôi và chăm sóc rau xanh. Anh Bùi Văn Hùng, nhân viên gác đèn cho biết: Những công việc ấy là niềm vui của anh em nhà đèn. Việc tăng gia sản xuất vừa tạo niềm vui vừa giúp cải thiện bữa ăn cho anh em. Mỗi lần có tàu ra thăm, hạnh phúc lớn nhất của cán bộ, nhân viên nhà đèn là được trò chuyện, giao lưu với khách để biết nhiều hơn sự đổi thay ở trong đất liền.

Từ khi nhà đèn Tiên Nữ được đầu tư lắp đặt hệ thống điện pin năng lượng mặt trời, cán bộ, nhân viên được xem ti vi, nghe đài và truy cập internet, đời sống tinh thần của anh em cũng được cải thiện đáng kể. Anh Trần Văn Chiến, nhân viên nhà đèn tâm sự: Mỗi khi tết đến xuân về, anh em ở đây nhớ nhà, nhớ đất liền da diết. Được đoàn công tác ra thăm, tặng quà tết, anh em chúng tôi hạnh phúc lắm và phấn khởi, yên tâm tiếp tục bám biển, trụ tại nhà đèn làm nhiệm vụ.

Năm con người, năm vùng quê, năm hoàn cảnh gia đình khác nhau cùng sống dưới ngọn đèn biển Tiên Nữ nhưng tất cả họ đều chung một khát vọng được cống hiến sức lực, trí tuệ cho nhiệm vụ bảo đảm an toàn hàng hải trên biển Đông. Vượt lên những khó khăn, vất vả, tình riêng, họ luôn tự hào khi được làm công việc yêu thích của đời mình đó là giữ cho ngọn hải đăng mãi sáng giữa muôn trùng sóng vỗ, cùng quân, dân trên Trường Sa bảo vệ vững chắc chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

(còn nữa)



Nụ cười người lính gác đèn biển Tiên Nữ luôn tỏa sáng và rạng rỡ như ngọn hải đăng.

Kể từ khi người Mỹ tăng cường đưa quân đội vào miền Nam Việt Nam, để đạt được bằng mọi giá mảnh đất mà họ tham vọng. Nửa đất nước Việt Nam hầu như không mấy nơi vắng bóng quân viễn chinh Mỹ.

Cục diện chiến trường thay đổi. Các loại vũ khí giết người của Mỹ được thử nghiệm đã trút lên mảnh đất miền Nam Việt Nam bao thảm họa khôn lường. Càng ngày quân đội Mỹ càng dần sâu vào vòng tội ác và họ đã sa lầy không chỉ trong thực trạng chiến sự của vùng sông nước và sa lầy cả trong tư tưởng chỉ đạo của một tham vọng khôn cùng. Cuộc chiến diễn ra đẫm máu. Lính Mỹ chết trận ngày càng nhiều. Chết vì mục đích không rõ ràng, chết cho một thế lực đang ngự trị trong Nhà trắng. Từ đây đã nhen lên ngọn lửa phản chiến ngay trong lòng nước Mỹ.

Chúng tôi có dịp tới nơi diễn ra những cuộc biểu tình phản chiến của học sinh, sinh viên và nhân dân Mỹ những năm 1965 - 1968. Khi đó hơn nửa triệu lính Mỹ đang có mặt ở miền Nam Việt Nam. Mở đầu là sự kiện một công dân Mỹ, ông MoriSon tự thiêu phản đối chiến tranh Việt Nam. Tại quảng trường Tháp Bút Chỉ năm 2014, nơi 50 năm trước hàng vạn người tổ chức biểu tình trước cửa Nhà trắng đòi chính phủ Mỹ phải rút quân về nước. Tại đây mục sư Martin Luther King, Jr. đã đọc bài diễn thuyết nổi tiếng chống cuộc chiến tranh Việt Nam đã bị chính quyền Mỹ giết chết. Sau đó nhiều cuộc biểu tình chống chiến tranh Việt Nam tiếp tục diễn ra trên khắp nước Mỹ. Cuộc biểu tình của sinh viên tiểu bang Ohio, cảnh sát tới đàn áp làm 13 người chết và bị thương vẫn không ngăn cản được đoàn người biểu tình. Có một gia đình người Mỹ ở cách thành phố Boston chừng hơn 100 cây số. Là một trong những gia đình công dân Mỹ thể hiện tư tưởng và hành động chống lại cuộc chiến tranh của Mỹ ở Việt Nam khá sớm. Đó là gia đình giáo sư Kevin Bowen. Khi được huy động vào quân ngũ, ông Kevin Bowen được điều sang Việt Nam tham gia trong cuộc chiến tranh. Ông có mặt tại mặt trận đường 9 Khe Sanh và Nam Lào hơn một năm. Khi nhận ra bản chất sự thật việc chính phủ Mỹ đưa quân đội sang Việt Nam tham chiến với mục đích gì, ông đã trở về nước

Bức thông điệp lịch sử

■ *Ký sự của nhà văn* MINH CHUYỀN

Kỳ 5: Ngọn lửa phản chiến



Mục sư Martin Luther King, Jr. (người đứng giữa) trong cuộc tuần hành chống chiến tranh Việt Nam ở New York năm 1967.

Mỹ tham gia phong trào phản đối chiến tranh ở Việt Nam. Ông Kevin Bowen đã cùng các cựu chiến binh Mỹ thành lập Trung tâm Willam Joiner, một tổ chức hoạt động vì hòa bình, chống lại tất cả các cuộc chiến tranh. Ông đã làm giám đốc Trung tâm này suốt hơn 20 năm.

Việc tham gia đầu tiên của chúng tôi là khắc phục hậu quả chiến tranh Việt Nam. Chúng tôi đã đưa những cựu chiến binh là bác sĩ, là nhà khoa học từng là chiến binh Việt Nam sang đây để trao đổi. Phái đoàn đầu tiên chúng tôi mời tổ chức hội thảo quốc tế về chất độc da cam là đoàn Dr Lê Cao Đài, Dr Phụng và Dr Quỳnh. Chúng tôi đã cung cấp cho họ các trang thiết bị

y tế, máy tính, tài liệu khoa học về chất độc màu da cam, cung cấp thông tin về biện pháp khắc phục. Trong nhiều thập niên qua, Trung tâm Willam Joiner đã tổ chức cho hơn 20 đoàn nhà văn Việt Nam sang tham dự hội thảo văn học quốc tế vì hòa bình. Từ ngày 12/6 đến 4/7/2014, đoàn nhà văn Việt Nam tham dự hội thảo văn học Boston với chủ đề chống chiến tranh do Viện Willam Joiner tổ chức. Số phận con người từ thảm họa chiến tranh được thể hiện trong văn học Mỹ và văn học Việt Nam thời kỳ hậu chiến, được hội thảo Boston hết sức quan tâm. Giáo sư Kevin Bowen người hoạt động tích cực trong phong trào phản chiến năm xưa

trở thành cầu nối của văn chương và hòa bình. Ông đã trở thành người bạn thân thiết với các nhà khoa học và văn nghệ sĩ Việt Nam.

Sau cuộc đàn áp sinh viên tiểu bang Ohio, việc phản đối chiến tranh Việt Nam càng lan rộng trong lòng nhân dân Mỹ. Khi cuộc chiến tranh Việt Nam bước vào giai đoạn khốc liệt nhất là thời kỳ trước và sau cuộc tổng tấn công Mậu Thân, số lính Mỹ thương vong chết trận ngày càng nhiều. Phong trào phản chiến đòi chính phủ Mỹ rút quân khỏi Việt Nam lan rộng tới nhiều tầng lớp nhân dân Mỹ.

Tôi dạy học ở trường Massachuset Boston từ năm 1966. Hầu hết sinh viên của tôi đều nhận thức rõ cuộc chiến tranh đang diễn ra ở Việt Nam. Khu trường học gần thành phố Boston nơi đã diễn ra các cuộc biểu tình chống chiến tranh. Nhiều học sinh nghỉ học đi biểu tình. Nhiều lớp cả sinh viên, giáo viên đều tham gia biểu tình. Thời đó có rất nhiều hoạt động phản đối người Mỹ gây chiến tranh ở Việt Nam. Các trường đại học cũng tham gia. Tôi là một trong những người tích cực hoạt động trong phong trào chống chiến tranh. Năm 1968 phong trào tiếp tục gia tăng cho đến khi cuộc chiến kết thúc.

Tôi đã phản đối cuộc chiến tranh ở Việt Nam khi còn trẻ. Tôi đã cầm biểu ngữ đi biểu tình. Tôi đã làm việc hết mình để bảo vệ trẻ em. Tôi đã nghiên cứu nhiều về những ảnh hưởng của bom đạn trong chiến tranh Việt Nam đối với trẻ em. Tóm lại tôi là một trong những người Mỹ tích cực chống chiến tranh.

Các bạn Mỹ cùng một số cựu binh Mỹ có mặt ở Việt Nam, trở về tham gia phong trào phản chiến, nói về chuyện người công dân Mỹ đầu tiên phản đối chiến tranh. Ông Morison người đã quên mình để ủng hộ Việt Nam.

Tại nước Mỹ thời điểm năm 1968 có trên 200 tổ chức tham gia chống chiến tranh Việt Nam. Gần 16 triệu thanh niên Mỹ chống lệnh quân dịch. Nhiều người bỏ ngũ trở về nước.

Ông Wayne Kalin thuộc sư đoàn bộ binh Mỹ số 4. Sau hơn một năm ở chiến trường miền Nam Việt Nam ông đã bỏ ngũ về tham gia phong trào phản chiến tại Mỹ. Ông viết sách chống lại cuộc chiến tranh. Cuốn “Những linh hồn phiêu dạt” của Wayne Kalin xuất bản tại Mỹ và Việt Nam nói về cuộc chiến vô vọng. Khi trở về từ chiến tranh, tôi bắt đầu đọc nhiều, đó là một phần của phong trào phản chiến với tư cách là một chiến binh. Khi viết tiểu thuyết, tôi không nhấn mạnh quan điểm chính trị mà tôi viết phân tích tình hình, để đưa mọi người đến với cái kết chiến tranh là sai lầm. Với sự phản đối về chiến tranh, phân tích như vậy, dẫn qua cuộc chiến để phê phán. Tôi viết với tư cách cá nhân và kinh nghiệm của người đã trải qua chiến tranh.

Theo tài liệu của Mỹ tổng kết cuộc chiến tranh đã có trên 75.000 người Mỹ bỏ ra sinh sống tại nước ngoài vì không chịu nhập quân đội và kiên quyết đấu tranh chống lại cuộc chiến tranh Việt Nam trong đó có Billicolinton.

Làn sóng phản chiến từ nước Mỹ ngày đó lan sang Việt Nam ảnh hưởng trực tiếp đến tinh thần binh lính Mỹ. Nhiều lính Mỹ đã hành động tự sát không ra trận và đào ngũ trở về nước Mỹ. Khi đã nhận ra lẽ phải, nhiều người Mỹ đã hành động theo lương tâm. Có người cho rằng, dù có phải tàn phế suốt đời để không phải dính lứu vào tội ác chiến tranh, họ vẫn chấp nhận. Điều đó đã phân nào nói lên: Cuộc chiến tranh Việt Nam đã trở thành một chương buồn trong lịch sử nước Mỹ. Cả 5 đời tổng thống với 4 chiến lược chiến tranh được áp dụng ở Việt Nam đều lần lượt phá sản.

(còn nữa)



Sinh viên Mỹ tham gia biểu tình phản đối chiến tranh Việt Nam.

HỢP THU BẠN ĐỌC

Trong tuần, Báo Thái Bình nhận được gần 100 tin, bài của các cộng tác viên trong và ngoài tỉnh.

Kỷ niệm 42 năm ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4 và 131 năm ngày Quốc tế lao động 1/5 là sự kiện chính trị nổi bật, thu hút sự quan tâm của toàn xã hội, trở thành đề tài của các cộng tác viên gửi đến Báo Thái Bình tuần này. Nổi bật là các bài viết: “Bản hùng ca 30 tháng 4”, “Gặp lại đồng đội”... Cộng tác viên Đài TTTH Tiên Hải, Kiến Xương, thành phố Thái Bình đưa tin, ảnh phản ánh các xã Phương Công (Tiên Hải), Vũ Bình (Kiến Xương), Đông Mỹ (thành phố Thái Bình) tổ chức lễ đón bằng công nhận xã đạt chuẩn quốc gia về nông thôn mới cùng nhiều hoạt động thiết thực như ra mắt cuốn lịch sử Đảng bộ và nhân dân xã; khánh thành trụ sở UBND xã, nhà văn hóa xã; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao...

Lĩnh vực kinh tế, ngoài những tin nhanh về chiến dịch phòng, trừ sâu cuốn lá nhỏ, bảo vệ lúa xuân từ ngày 30/4 - 3/5 do cộng tác viên Đài TTTH Kiến Xương, Hưng Hà, Vũ Thư gửi về tòa soạn đáng chú ý là loạt bài, ảnh phản ánh vấn đề thời sự, bức xúc của ngành chăn nuôi lợn như: “Giá thịt lợn giảm và bài học về khủng hoảng thừa”; “Người chăn nuôi Vũ Thư gồng mình gánh lỗ”. Đây là những bài viết có lượng thông tin phong phú, phản ánh tâm tư, trăn trở của người sản xuất, đưa ra những giải pháp trước mắt và lâu dài... đã và đang được các ngành chức năng triển khai, các địa phương cần tuyên truyền người dân không vì giá xuống thấp mà bỏ bê chuồng trại, cần tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh. Đồng thời, khuyến khích phát triển chăn nuôi theo các chuỗi liên kết, tái nhập đàn phù hợp với cung - cầu để giảm bớt rủi ro vì giá cả thị trường... Bài “Rau

sạch Thanh Tân hướng đến thương hiệu riêng” có chủ đề tốt, viết ngắn gọn, tư liệu chọn lọc nhưng thiếu phần ảnh minh họa làm nên sức hấp dẫn của bài báo.

Lĩnh vực an ninh - quốc phòng, cộng tác viên Lại Hợp Khánh đưa tin 600 đoàn viên thanh niên Bộ đội Biên phòng tỉnh phối hợp cùng Huyện đoàn Tiên Hải, Trường THCS Nam Phú tổ chức lễ ra quân vệ sinh môi trường biển. Các cộng tác viên Văn Dũng, Cao Thu Hạnh viết về: “Đảng ủy Quân sự tỉnh nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên”; “Lực lượng vũ trang tỉnh phát huy dân chủ góp phần hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ”. Kỷ niệm 63 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2017), Thượng tá Lưu Quang Điều cung cấp nhiều tư liệu lịch sử quý qua bài viết: “Thái Bình chia lửa cùng Điện Biên đánh Pháp”.

Lĩnh vực văn hóa, xã hội, Ban Biên tập trân trọng cảm ơn các tác giả: Phạm Thị Mỹ Liên (Quảng Nam); Hoa Nguyễn (Nha Trang); Lê Minh Hải (Vĩnh Phúc); Trần Thị Thùy Linh (Sóc Trăng); Đào Mạnh Long (Hải Phòng)... đã gửi tản văn, thơ, truyện ngắn, bình thơ cộng tác với Báo Thái Bình. Đặc biệt là các tác phẩm thơ, truyện trong trẻo, giàu cảm xúc gửi cộng tác của các em Nguyễn Bảo Trân, Đặng Nguyễn Gia Thành, Phạm Thị Thu Hiền (Câu lạc bộ phóng viên nhỏ).

Tin, bài gửi cộng tác, các đồng chí và các bạn nên kèm từ 1 - 3 ảnh minh họa theo nội dung để thuận tiện cho chúng tôi trong quá trình biên tập, sử dụng. Rất mong nhận được tin, bài, ảnh cộng tác của các đồng chí và các bạn qua địa chỉ email: toasoan@baothaibinh.com.vn hoặc gửi trực tiếp đến địa chỉ: Báo Thái Bình, số 13 phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình.

Trân trọng!

U22 Việt Nam hội quân, chuẩn bị cho trận gặp U20 Argentina

(vtv.vn) Đội tuyển U22 Việt Nam dưới sự dẫn dắt của huấn luyện viên Hữu Thắng đã hội quân để chuẩn bị cho trận giao hữu với U20 Argentina vào ngày 14/5 sắp tới.

Huấn luyện viên Hữu Thắng coi trận đấu với đối thủ đến từ một trong những nền bóng đá hàng đầu thế giới như U20 Argentina là một bước chuẩn bị quan trọng cho những mục tiêu lớn là vòng loại U23 châu Á 2018 và mục tiêu giành huy chương vàng tại SEA Games 29 tổ chức tại Malaysia vào tháng 8 tới. Trong số 23 cầu thủ được gọi cho đợt tập trung này, lực lượng của HAGL hùng hậu nhất với sự góp mặt của 11 cầu thủ. Đáng chú ý nhất là sự trở lại của tiền vệ tài hoa Nguyễn Tuấn Anh sau thời gian dài phải nghỉ thi đấu để điều trị chấn thương. Tuy nhiên, người đá cặp rất ăn ý với Tuấn Anh ở trung tâm hàng tiền vệ là Xuân Trường lại không thể hội quân cùng U22 Việt Nam do trận giao hữu nói trên không thuộc lịch của FIFA và bản thân Xuân Trường cũng đang trong giai đoạn phục hồi chấn thương tại câu lạc bộ Gangwon của Hàn Quốc.

Ngoài ra, nhóm cầu thủ của câu lạc bộ Hà Nội như Duy Mạnh, Văn Kiên, Đức Huy do bận thi đấu tại AFC Cup 2017 nên sẽ tập trung muộn hơn một ngày.

Danh sách U22 Việt Nam

Thủ môn: Phí Minh Long (Hà Nội), Lê Văn Trường (HAGL), Nguyễn Thanh Tuấn (Đồng Tháp)

Hậu vệ: Vũ Văn Thanh, A Hoàng, Lê Văn Sơn (HAGL), Bùi Tiến Dũng (Viettel), Hoàng Văn Khánh (SLNA), Trần Đình Khương (Sanna.KH), Trần Văn Kiên (Hà Nội FC).

Tiền vệ: Đỗ Duy Mạnh, Phạm Đức Huy (Hà Nội FC), Nguyễn Phong Hồng Duy, Hoàng Thanh Tùng, Trần Hữu Đông Triều, Nguyễn Tuấn Anh, Châu Ngọc Quang (HAGL), Nguyễn Anh Tài (TP.HCM), Lâm Ti Phông (Sanna.KH).

Tiền đạo: Nguyễn Công Phượng, Nguyễn Văn Toàn (HAGL), Hồ Tuấn Tài (SLNA), Lê Thanh Bình (FLC Thanh Hóa).

ĐƯỢC NẤU THEO

LUẬT BIA TINH DÒNG

CỦA ĐỨC NĂM 1516

ĐẠI VIỆT

LAGER

SUPER PREMIUM

Real Flavor Real Fruit

push max

NƯỚC CỐT 100% TRÁI CÂY

Tăng cường khoáng chất

GIẢI NHIỆT

Đã khát

Bù nhanh năng lượng đã mất

GIẢI NHIỆT

Tăng cường khoáng chất

Bù nhanh năng lượng đã mất